

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án và chuyển
Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng thành công ty cổ phần**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Nghị định 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011;

Căn cứ Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/9/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hoá của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 2060/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hoá Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng tại Tờ trình số 338/TT-KHĐT ngày 09/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng với những nội dung sau:

1. Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng thực hiện cổ phần hoá doanh nghiệp 100% vốn nhà nước theo hình thức: Bán một phần vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp.

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG
- Tên tiếng Anh: HAI PHONG WATER JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: CÔNG TY CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG.



- Trụ sở: Số 54 phố Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

2. Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng:

- Có tư cách pháp nhân kể từ ngày đăng ký kinh doanh.
- Thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập.
- Có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Được tổ chức và hoạt động theo điều lệ của công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp, được đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ phần phát hành:

a. Vốn điều lệ của Công ty cổ phần: 742.069.400.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi hai tỷ không trăm sáu mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn).

b. Cơ cấu cổ phần phát hành lần đầu: 74.206.940 cổ phần, mệnh giá 01 cổ phần là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng chẵn), trong đó:

- Cổ phần nhà nước nắm giữ: 47.863.476 cổ phần, trị giá 478.634.760.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi tám tỷ sáu trăm ba mươi tư triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn), chiếm 64,5% vốn điều lệ.

- Cổ phần bán theo giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp: 1.548.000 cổ phần, trị giá 15.480.000.000 đồng (Mười lăm tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng chẵn), chiếm 2,09% vốn điều lệ.

- Cổ phần ưu đãi bán cho cán bộ công nhân viên, cán bộ quản lý kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao: 4.253.000 cổ phần, trị giá 42.530.000.000 đồng (Bốn mươi hai tỷ năm trăm ba mươi triệu đồng chẵn), chiếm 5,73% vốn điều lệ.

- Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược: 3.710.347 cổ phần, trị giá 37.103.470.000.000 đồng (Ba mươi bảy tỷ một trăm linh ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn), chiếm 5% vốn điều lệ.

- Cổ phần bán đấu giá công khai: 16.832.117 cổ phần, trị giá 168.321.170.000 đồng (Một trăm sáu mươi tám tỷ ba trăm hai mươi một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn), chiếm 22,68% vốn điều lệ.

4. Giá khởi điểm cổ phần đấu giá: giá khởi điểm của 01 cổ phần bán đấu giá là 10.500 đồng (Mười nghìn năm trăm đồng)/ 01 cổ phần.

5. Phê duyệt số lượng và tiêu chí nhà đầu tư chiến lược:

5.1. Số lượng nhà đầu tư chiến lược được mua cổ phần tối đa: 03 nhà đầu tư.

5.2. Tiêu chí nhà đầu tư chiến lược theo quy định tại Khoản 3, Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, cụ thể như sau:

Nhà đầu tư chiến lược là các nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài:

- Có năng lực về tài chính, vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2013 có từ 50 tỷ đồng trở lên; có ít nhất 5 năm kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh nước sạch, quy mô tương đương hoặc ít nhất bằng 50% quy mô Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng;

- Có đội ngũ cán bộ chuyên viên lành nghề để hỗ trợ, tư vấn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và có cam kết hợp tác, hỗ trợ lâu dài cho công ty sau khi cổ phần hoá về vốn bằng hình thức cho vay, chuyển giao công nghệ hoặc khả năng quản trị tiên tiến;

- Đã có quan hệ hợp tác thường xuyên, hiệu quả với Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng trong cung ứng vật tư, thiết bị, nguyên vật liệu đầu vào hoặc tiêu thụ sản phẩm đầu ra.

6. Phương thức phát hành và tổ chức bán cổ phần:

6.1. Phương thức phát hành: Thực hiện bán đấu giá cổ phần công khai trước khi bán cho nhà đầu tư chiến lược và người lao động trong doanh nghiệp.

6.2. Tổ chức bán cổ phần:

- Tổ chức bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Lệ phí bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

- Tổ chức trung gian tư vấn thực hiện đấu giá cổ phần: Lựa chọn Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng là tổ chức trung gian tư vấn thực hiện đấu giá.

7. Phương án sắp xếp lao động:

- Tổng số lao động tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp: 1.151 người, trong đó:

+ Số lao động chuyển sang làm việc tại công ty cổ phần: 1.151 người.

+ Số lao động dôi dư do sắp xếp lại: 0 (không) người.

8. Chi phí cổ phần hoá:

Mức chi phí cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng được chi không quá 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng chẵn) và thực hiện theo quy định tại Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính.

9. Đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán:

Sau khi chính thức chuyển thành công ty cổ phần, doanh nghiệp thực hiện việc đưa cổ phiếu vào giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ và Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Các nội dung khác liên quan:

10.1. Phương án sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng thực hiện theo Văn bản số 7358/UBND-DN ngày 30/9/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố.

10.2. Sau khi thực hiện việc bán cổ phần, doanh nghiệp có trách nhiệm báo cáo Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng về kết quả bán cổ phần để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, doanh nghiệp tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần để chuyển sang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

10.3. Sau khi hoàn tất thủ tục cổ phần hoá, Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng được thực hiện các thủ tục thuê đất theo quy định của Luật Đất đai. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thủ tục thuê đất theo quy định hiện hành.

Điều 2. Giao nhiệm vụ Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng và các Sở, ngành:

- Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát doanh nghiệp triển khai thực hiện Phương án cổ phần hoá đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; chủ trì, tìm nhà đầu tư chiến lược theo đúng tiêu chí quy định về nhà đầu tư chiến lược tại Khoản 3, Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

- Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp thành phố, các ngành liên quan hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện quyết toán tài chính giai đoạn chuyển đổi, quyết toán chi phí cổ phần hoá, tổ chức bàn giao giữa Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng sang công ty cổ phần theo quy định hiện hành; trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết toán tài chính giai đoạn chuyển đổi, quyết toán chi phí cổ phần hoá và quyết định công bố giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

- Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn doanh nghiệp chuẩn bị việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty cổ phần.

- Cục Thuế thành phố hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện quyết toán thuế trong giai đoạn chuyển đổi và đăng ký mã số thuế của công ty cổ phần.

- Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng
- Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty có trách nhiệm:

+ Hoàn tất các thông tin liên quan đến cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng; gửi tài liệu liên quan đến cổ phần hóa và thực hiện việc ký Hợp đồng bán đấu giá cổ phần với tổ chức trung gian tư vấn bán đấu giá theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng; phối hợp trong việc công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

+ Bán cổ phần ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp và cán bộ công nhân viên, cán bộ quản lý kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao. Tổ chức thực hiện theo quy định kể từ ngày có thông báo giá đấu thành công thấp nhất của cuộc đấu giá.

+ Bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược theo phương thức thoả thuận trực tiếp của Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng với các nhà đầu tư nhưng không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất của cuộc đấu giá công khai.

+ Căn cứ vào chế độ chính sách của Nhà nước, thực hiện mức chi cần thiết về chi phí cổ phần hóa để triển khai quá trình cổ phần hóa và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ của các khoản chi này.

+ Điều hành, quản lý Công ty đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động... cho Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp thành phố, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Thủ trưởng các ngành liên quan, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Ban CĐ ĐM &PTDN TW;
- Các Bộ: TC, KH &ĐT, XD;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- CPVP;
- CV: ĐMDN, TC, XD, TH;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đan Đức Hiệp